TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 09-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơm.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.

2. Ông Trần Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Anh Thy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/HSST-QĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tường T; Không có tên gọi khác.

Giới tính: Nam; Sinh năm 1985, tại tỉnh Tiền Giang; Chứng minh nhân dân số 311884258, do Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 08/3/2012; Nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1949, cư trú tại ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ là Dương Thị Bích T2, sinh năm 1988, cư trú tại ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 13/LCCT-TA ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Đỗ Văn K, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*
+ Chị Dương Thị Bích T2, sinh năm 1988 (Có mặt).
Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.
+ Anh Nguyễn Hoài H, sinh năm 1986 (Có mặt).
Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.
+ Anh Huỳnh Bảo L, sinh năm 1992 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.
+ Anh Nguyễn Tường G, sinh năm 1989 (Có mặt).
Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo, lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 16/10/2021, anh Đỗ Văn K đến nhà bị cáo Nguyễn Tường T để uống bia cùng với bị cáo T và anh Nguyễn Hoài H. Sau khi uống bia được khoảng 30 phút, giữa anh K và bị cáo T xảy ra mâu thuẫn về việc bị cáo T cho rằng anh K dẫn em ruột của bị cáo là anh Nguyễn Tường G đi đánh nhau. Lúc xảy ra mâu thuẫn, anh H cùng vợ của bị cáo T đã khuyên anh K nên về nhà. Sau khi anh K về nhà anh, đến khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 16/10/2021, anh K quay lại nhà bị cáo T và có mang theo 01 con dao của anh K, loại dao rựa, mục đích là để đánh nhau. Đến nhà bị cáo T, anh K gọi bị cáo T ra. Khi nghe anh K gọi tên mình, bị cáo T cho rằng anh K đến là để kiếm chuyện nên bị cáo đã lấy theo 01 khúc gỗ tròn dài khoảng 01m đi ra phía trước sân. Khi bị cáo vừa gặp anh K, anh K đã cầm con dao mang theo chém vào người bị cáo, bị cáo né tránh được nên không bị thương tích. Nhưng ngược lại, bị cáo dùng khúc cây gỗ cầm theo đánh trúng vào trán của anh K, anh K té xuống đất và làm rớt con dao. Sau đó, bị cáo T dùng khúc gỗ tiếp tục đánh anh K từ trên xuống dưới 02 đến 03 cái, anh K đưa tay trái đỡ nên trúng vào đầu và tay. Anh K bỏ chạy đến trước nhà anh Huỳnh Bảo L thì té ngã, anh L phát hiện nên đưa anh K đi cấp cứu.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 1244/CN ngày 03/11/2021 của Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông xác nhận thương tích của anh K: Vùng trán trái có 01 vết thương KT#04cm, vùng đỉnh có 01 vết thương KT#06cm, sưng vùng thái dương phải, sưng biến dạng bàn tay trái.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 413/BV-GCN ngày 16/12/2021 của Bệnh viện Đa khoa trung tâm Tiền Giang ghi nhận thương tích của anh K: Gãy mõm khuỷu trái, gãy xương bàn II, III, IV tay trái, chấn thương đầu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 54/2022/TgT ngày 24/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo vết thương vùng giữa đỉnh.

+ Sẹo vết thương vùng trán trái.

+ Sẹo vết thương vùng khuỷu trái.

+ Gãy mõm khuỷu trái.

+ Gãy xương bàn II, III, IV bàn tay trái.

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đỗ Văn K là 27% theo phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Thương tích Đỗ Văn K do vật tầy gây nên.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) đoạn cây gỗ dạng hình trụ tròn dài 89,5cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 04cm, đầu lớn nhất có đường kính 04,5cm.

- 01 (một) con dao (loại dao rựa) dài 64,5cm, có cán tròn bằng gỗ, đường kính 04cm, chiều dài cán 34cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, có chiều rộng lớn nhất 07,5cm, mũi bằng; phần giữa cán dao và lưỡi dao được tra bằng ống kim loại tròn dài 10cm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh K yêu cầu bị cáo T bồi thường tổng số tiền 10.000.000 đồng, trong đó bao gồm chi phí điều trị, đi lại là 3.500.000 đồng, tiền ngày công lao động là 4.000.000 đồng, tiền tổn hại sức khỏe là 2.500.000 đồng. Tuy nhiên, anh K không nộp bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào đối với yêu cầu bồi thường của anh. Bị cáo T đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng để bồi thường cho anh K nhưng anh K không nhận, số tiền này hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã chuyển đến Kho bạc Nhà nước huyện Tân Phú Đông.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSTPĐ ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông: Truy tố bị cáo Nguyễn Tường T về tội "Cố ý

gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông giữ quyền công tố giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tường T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây gỗ và 01 con dao. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo T và anh K, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh K số tiền 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo ăn năn, hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Bị cáo và anh K thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo đồng ý bồi thường cho anh K số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đã nộp 2.000.000 đồng, số tiền 8.000.000 đồng còn lại bị cáo tiếp tục bồi thường trong thời gian 02 tháng kể từ ngày 09/8/2022 và được anh K thống nhất. Anh K xin không nhận lại vật chứng là 01 con dao loại dao rựa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng anh Huỳnh Bảo L vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Xét thấy anh L đã có lời khai tại Cơ quan điều tra; việc vắng anh L không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh L theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét thấy tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tường T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 16/10/2021, tại ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang, bị cáo T đã có hành vi dùng khúc gỗ đánh vào người anh K, gây thương tích cho anh K với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%. Bị cáo T

nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, là có tội; bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét về ý thức chủ quan và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với anh K, nhưng bị cáo không lựa chọn cách ứng xử phù hợp với pháp luật mà sử dụng khúc gỗ để gây thương tích cho anh K. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo T trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Tuy nhiên, bị hại cũng có một phần lỗi, khi xảy ra mâu thuẫn, anh K là người chủ động sử dụng dao và tự tìm đến nhà bị cáo với mục đích đánh nhau. Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xét thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 (một) đoạn cây gỗ dạng hình trụ tròn dài 89,5cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 04cm, đầu lớn nhất có đường kính 04,5cm là công cụ phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6.2] Đối với 01 (một) con dao (loại dao rựa) dài 64,5cm, có cán tròn bằng gỗ, đường kính 04cm, chiều dài cán 34cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, có chiều rộng lớn nhất 07,5cm, mũi bằng; phần giữa cán dao và lưỡi dao được tra bằng ống kim loại tròn dài 10cm là công cụ anh K mang theo nhằm gây thương tích cho bị cáo T nhưng không thành, đồng thời cũng là tài sản của anh K. Tuy nhiên, anh K có đơn không yêu cầu nhận lại tài sản, do đó Hội đồng

xét xử xét thấy tài sản có giá trị không lớn so với chi phí xử lý nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh K yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng là toàn bộ thiệt hại xảy ra nhưng không cung cấp hay giao nộp bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho thiệt hại của anh. Mặc dù vậy, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng để bồi thường cho anh K nhưng anh K không nhận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã chuyển số tiền này đến Kho bạc Nhà nước huyện Tân Phú Đông (Theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 26/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông và Kho bạc Nhà nước huyện Tân Phú Đông đối với 01 túi tài sản còn nguyên niêm phong có chữ ký Nguyễn Thanh Toàn, Nguyễn Văn Hải và dấu tròn màu đỏ có in dòng chữ CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA – CÔNG AN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG – T. TIỀN GIANG). Tại phiên tòa, giữa bị cáo và anh K đã thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền 10.000.000 đồng cho anh K, đối với số tiền 2.000.000 đồng anh K được quyền liên hệ với Kho bạc Nhà nước huyện Tân Phú Đông để nhận, riêng số tiền 8.000.000 đồng còn lại bị cáo tiếp tục bồi thường trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 09/8/2022 là hoàn tất. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường giữa hai bên là tự nguyện và phù hợp với quy định tại các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí bị cáo phải nộp được xác định như sau:

200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8.000.000 x 5% = 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tường T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tường T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) đoạn cây gỗ dạng hình trụ tròn dài 89,5cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 04cm, đầu lớn nhất có đường kính 04,5cm.

- 01 (một) con dao (loại dao rựa) dài 64,5cm, có cán tròn bằng gỗ, đường kính 04cm, chiều dài cán 34cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 30,5cm, có chiều rộng lớn nhất 07,5cm, mũi bằng; phần giữa cán dao và lưỡi dao được tra bằng ống kim loại tròn dài 10cm.

Thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/7/2022 giữa Công an huyện Tân Phú Đông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông).

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Tường T có nghĩa vụ bồi thường cho anh Đỗ Văn K số tiền 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*, thực hiện cụ thể như sau:

- Anh K được quyền liên hệ với Kho bạc Nhà nước huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang để nhận số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng),* thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật (Theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 26/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông và Kho bạc Nhà nước huyện Tân Phú Đông đối với 01 túi tài sản còn nguyên niêm phong có chữ ký Nguyễn Thanh Toàn, Nguyễn Văn Hải và dấu tròn màu đỏ có in dòng chữ CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA – CÔNG AN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG – T. TIỀN GIANG).

- Bị cáo T tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)* trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 09/8/2022 là hoàn tất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, mức lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Tường T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện TPĐ;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện TPĐ;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện TPĐ;
- Chi cục THADS huyện TPĐ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thơm